

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRUNG TÂM PHÒNG CHỐNG LAO

//

BÁO CÁO KHOA HỌC

Đề tài:

ẢNH HƯỞNG CỦA MỘT SỐ YẾU TỐ KINH TẾ -
XÃ HỘI - MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI BỆNH LAO
TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

20 20 20 20

Chủ nhiệm đề tài: *ThS Lê Văn Đức*

Đà Nẵng, tháng 6/2004

5215
14/04/05

Tên đề tài:

Ảnh hưởng của một số yếu tố kinh tế - xã hội - môi trường đối với bệnh lao tại thành phố Đà Nẵng, thực trạng và giải pháp.



Cơ quan quản lý đề tài:

SỞ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Cơ quan chủ trì đề tài:

TRUNG TÂM PHÒNG CHỐNG LAO THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Ban chủ nhiệm đề tài:

1. ThS Lê Văn Đức

Giám đốc Trung tâm phòng chống lao TPĐN — Chủ nhiệm đề tài

2. ThS Lê Thành Phúc

Phó Giám đốc Trung tâm phòng chống lao TPĐN — Thư Ký

3. Bs Phạm Trúc Lâm

Phó Giám đốc Trung tâm phòng chống lao TPĐN — Ủy viên

Các thành viên tham gia đề tài:

- | | |
|-----------------------------|----------------------|
| 1. BS Nguyễn Phú Doan trình | TTPCL TPĐN |
| 2. BS Hà Thúc Văn | TTPCL TPĐN |
| 3. BS Bảo Thuyết | TTPCL TPĐN |
| 4. BS Trần thị Thu Cúc | TTPCL TPĐN |
| 5. BS Võ Văn Đông | TTYT quận Hải Châu |
| 6. BS Võ Văn Ty | TTYT huyện Hoà Vang |
| 7. BS Phan Thị Lệ Hằng | TTYT quận Sơn Trà |
| 8. BS Nguyễn Hồng Phi | TTYT quận Liên Chiểu |
| 9. BS Trương Thị Phi Nga | TTYT quận Thanh Khê |
| 10. BS Nguyễn Văn Mỹ | TTYT quận Ngũ H Sơn |

LỜI CẢM ƠN

Ban chủ nhiệm đề tài chân thành cảm ơn:

Ban Giám Đốc Sở Khoa học - Công nghệ thành phố Đà Nẵng

Phòng quản lý khoa học — Sở KH-CN

Hội đồng khoa học thành phố Đà Nẵng

Ban Giám Đốc Sở Y Tế thành phố Đà Nẵng

Trung tâm y tế quận Hải Châu, Thanh Khê, Sơn Trà,

Liên Chiểu, Ngũ Hành Sơn, Hoà Vang.

Các thành viên trong Hội đồng xét duyệt đề cương

Các Đại biểu tham dự Hội thảo góp ý cho báo cáo

Đã đóng góp và giúp đỡ chúng tôi hoàn thành đề tài nghiên cứu này

BAN CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI

QUY ƯỚC CÁC CỤM TỪ VIẾT TẮT VÀ MỘT SỐ THUẬT NGỮ

AIDS :	Hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải (Acquired Immuno Deficiency Syndrome)
ARTI :	Nguy cơ nhiễm lao hàng năm (Annual Risk of Tuberculosis Infection)
AFB :	Vi khuẩn kháng axit (Acid Fast bacilli)
CDC:	Trung tâm kiểm soát và phòng chống bệnh tật Hoa Kỳ (Center for Diseases Control and Prevention)
CTCL :	Chương trình chống lao
CTCLQG:	Chương trình chống lao quốc gia
DOTS :	Hoá trị liệu ngắn ngày có kiểm soát (Directly Observed Treatment Short course)
HIV :	Virus suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (Human Immunodeficiency Virus)
HHCLQT:	Hiệp hội chống lao quốc tế
HTĐT:	Hoàn thành điều trị
IUATLD:	Hiệp hội chống lao và bệnh phổi quốc tế (International Union Against Tuberculosis and Lung Disease)
KT-XH	Kinh tế - xã hội
TCYTTG, WHO :	Tổ chức y tế thế giới, (World Health Organization)
Tp ĐN	Thành phố Đà Nẵng
UBND TPĐN:	Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng
VL& BP :	Viện lao và Bệnh phổi

THUẬT NGỮ

Lao phổi thất bại: Bệnh nhân lao còn vi khuẩn lao trong đờm từ tháng điều trị thứ 5 trở đi hoặc lao phổi AFB(-) có đờm theo dõi (+) sau 2 tháng điều trị.

Lao phổi tái phát: Bệnh nhân đã được điều trị lao và được thầy thuốc xác nhận là khỏi bệnh, hay hoàn thành điều trị nay mắc bệnh trở lại AFB(+).

Khỏi: Điều trị đủ thời gian và có kết quả xét nghiệm đờm âm tính ít nhất 2 lần kể từ tháng thứ 5.

Hoàn thành điều trị: Điều trị đủ thời gian, không hoặc chỉ có 1 lần xét nghiệm đờm kết quả âm tính kể từ tháng thứ 5.

Bỏ: Bệnh nhân không dùng thuốc lao từ 2 tháng trở lên

Chuyển: Chuyển đi nơi khác điều trị

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
Phần mở đầu	
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục tiêu nghiên cứu	2
3. Tổng quan tài liệu	3
3.1 Tình hình bệnh lao trên thế giới.	3
3.2 Tình hình bệnh lao ở Việt Nam	3
3.3 Tình hình lao / HIV trên thế giới	5
3.4 Tình hình bệnh lao tại thành phố Đà Nẵng	6
3.5 Bệnh lao, mối liên quan giữa bệnh lao và các yếu tố kinh tế xã hội.	6
4. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu	10
5. Kết cấu của đề tài	14
Chương I: Tình hình dịch tễ bệnh lao tại thành phố Đà Nẵng giai đoạn 1997-2003	15
<i>II. Tình hình dịch tễ bệnh lao tại thành phố Đà Nẵng giai đoạn 1997-2003</i>	
1. Tổng số bệnh nhân lao thu nhận từ năm 1997-2003	15
2. Tỷ lệ AFB (+)/100.000 dân thu nhận qua các năm theo tuyến quận huyện.	17
3. Tỷ lệ bệnh nhân AFB (+) theo tuổi và giới	18
4. Tình hình thu nhận bệnh nhân lao ngoài phổi năm 2003	19
5. Tình hình thu nhận bệnh nhân lao tái phát và thất bại	20
6. Kết quả điều trị bệnh nhân lao phổi AFB (+) 1997 - 2003	21
7. Tỷ lệ tử vong phân theo nhóm tuổi năm 2003	22
8. Tình hình lao /HIV tại thành phố Đà Nẵng 1995-2003	23

III. Một số nhận định về tình hình dịch tễ lao TPĐN	
 và các quận huyện giai đoạn 1997-2003	24
1. Thành phố Đà Nẵng	24
2. Đánh giá chiều hướng dịch tễ bệnh lao tại các tuyến quận huyện	
2.1 Hải Châu	26
2.2 Thanh Khê	27
2.3 Hoà Vang	28
2.4 Sơn Trà	29
2.5 Liên Chiểu	30
2.6 Ngũ Hành Sơn	31
3. Ảnh hưởng của đại dịch HIV đối với công tác phòng chống lao tại thành phố Đà Nẵng	32
4. Nhận định chung về diễn biến tình hình dịch tễ lao tại thành phố Đà Nẵng	33

Chương II: Thực trạng ảnh hưởng của một số các yếu tố kinh tế - xã hội - môi trường đối với bệnh lao tại Thành phố Đà Nẵng 35

1. Số lượng bệnh nhân	35
2. Phân bố theo tuổi và giới	35
3. Ảnh hưởng của một số yếu tố kinh tế - xã hội - môi trường đối với bệnh lao tại thành phố Đà Nẵng	
3.1. Kinh tế	36
3.1.1 Mức sống	37
3.1.2 Khả năng lao động	37

3.1.3 Các ảnh hưởng đến cuộc sống gia đình khi mắc lao	38
3.1.4 Số tháng nghỉ việc do điều trị bệnh lao	39
3.2 Xã hội	40
3.2.1 Nghề nghiệp	40
3.2.2 Các ảnh hưởng của bệnh lao và nghề nghiệp của một số đối tượng	42
3.2.3 Trình độ học vấn	43
3.2.4 Thời gian chậm trễ trong chẩn đoán	44
3.2.5 Hiểu biết về bệnh lao	44
3.3 Môi trường	47
3.3.1 Môi trường sống - Sự nguy hiểm của nguồn lây bệnh lao trong cộng đồng	47
3.3.2 Môi trường nhà ở - Sự nguy hiểm của nguồn lây trong gia đình	50
3.3.3 Một số điểm nóng về tình hình bệnh lao	54
4. Nhận định chung về ảnh hưởng của một số yếu tố kinh tế - xã hội - môi trường đối với bệnh lao tại thành phố Đà Nẵng	57
4.1 Kinh tế	57
4.2 Xã hội	58
4.3 Môi trường	59

**Chương III. Một số giải pháp làm giảm tỷ lệ lây nhiễm bệnh lao
tại thành phố Đà Nẵng** 61

<i>I/. Cơ sở khoa học cho việc đề ra các giải pháp làm giảm tỷ lệ lây nhiễm bệnh lao tại thành phố Đà Nẵng</i>	61
1. Quản lý nhà nước về công tác y tế nói chung và công tác chống lao nói riêng.	
1.1 Chính trị - pháp luật	62
1.2 Kinh tế	63
1.3 Văn hoá xã hội	64
2/. Tình hình bệnh lao tại Thành phố đà nẵng, xu hướng diễn biến tình hình dịch tễ lao	66
3/. Các nguyên nhân làm gia tăng tình hình bệnh lao tại Tp Đà nẵng	68
<i>III/. Một số giải pháp làm giảm tỷ lệ lây nhiễm bệnh lao tại thành phố đà nẵng</i>	69
1. Nhóm giải pháp làm giảm tỷ lệ mắc lao và làm giảm sự lây lan bệnh lao trong cộng đồng	69
1.1 Giải quyết vấn đề chẩn đoán muộn và giảm khả năng lây	69
1.2 Giải quyết môi trường nhà ở	71
1.3 Phòng chống bệnh lao là trách nhiệm chung của toàn xã hội	71
2. Nhóm giải pháp cải thiện các ảnh hưởng của một số các yếu tố kinh tế xã hội, tác động không tốt đến tình hình dịch tễ lao	72
2.1 Nâng cao mức sống	72
2.2 Xã hội hoá công tác chống lao	74
Phân kết luận	76
Kiến nghị	
Tài liệu tham khảo	
Phụ lục	

PHẦN MỞ ĐẦU

1/. Tính cấp thiết của đề tài

Thành phố Đà Nẵng là thành phố lớn của miền Trung, được xếp loại đô thị I cấp quốc gia, là trung tâm kinh tế du lịch của cả nước. Trong những năm qua, cùng với sự tăng trưởng của kinh tế - xã hội, đời sống nhân dân được cải thiện đáng kể. Công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe nhân dân đã được Đảng bộ, Chính quyền và ngành Y tế dành nhiều sự quan tâm đầu tư mọi mặt để đảm bảo cho sự phát triển toàn diện thể lực con người và chất lượng cuộc sống, đáp ứng được các yêu cầu đề ra trong chiến lược chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân. Trong quá trình thực hiện các Chương trình y tế quốc gia, Chương trình phòng chống lao là một trong những chương trình rất được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương từ thành phố đến quận huyện, xã phường.

Bước sang thế kỷ XXI, bệnh lao vẫn là một trong số các bệnh có tỷ lệ mắc và tử vong hàng đầu trong các bệnh nhiễm trùng, đặc biệt tại các nước đang phát triển. Hiện nay, một phần ba dân số thế giới đã nhiễm lao, mỗi năm có thêm 8-9 triệu người mắc lao mới và 2 triệu người chết do lao. Hơn 70% số bệnh nhân lao trên thế giới thuộc các nước Châu Á; Việt nam thuộc nhóm 10 nước có số lượng bệnh nhân lao cao nhất Châu Á [20, 23].

Dự báo tình hình dịch tễ lao toàn cầu sẽ tăng nhanh nếu công tác chống lao chỉ ở mức độ hiện thời. Nếu bệnh lao không được khống chế thì từ năm 2000 đến năm 2020 ước tính sẽ có [23]:

1 tỷ người nhiễm lao

150 triệu người bị bệnh lao

36 triệu người chết do bệnh lao.